

Số: 340/BC-SKHĐT

Sóc Trăng, ngày 18 tháng 11 năm 2016

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2016
và kế hoạch cải cách hành chính năm 2017**

Số: 10.093.....
ĐẾN Ngày: 22.11.16
Chuyển: 9.....

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng về thực hiện cải cách hành chính năm 2016.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính năm 2016 và kế hoạch cải cách hành chính năm 2017, gồm những nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

- Kế hoạch CCHC: Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-SKHĐT ngày 25 tháng 02 năm 2016 về thực hiện cải cách hành chính năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, theo đó có 23 nhiệm vụ cụ thể được xây dựng cho 07 nhiệm vụ chung, cụ thể:

+ Về cải cách thể chế có 03 nhiệm vụ:

1. Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp;

2. Đăng ký, tổ chức xây dựng và trình ban hành văn bản QPPL đúng quy trình (nếu có)

3. Tổ chức thực hiện đầy đủ văn bản QPPL do TW ban hành, đã hoàn thành 3/3 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về cải cách thủ tục hành chính có 04 nhiệm vụ cụ thể:

1. Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, rà soát TTHC năm 2016;

2. Thực hiện Kế hoạch Kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính năm 2016;

3. Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong thực hiện cải cách TTHC;

4. Triển khai nhận gửi hồ sơ tại địa chỉ của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện TTHC và trả kết quả qua dịch vụ chuyển phát các loại hồ sơ giấy, đã hoàn thành 4/4 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về cải cách tổ chức bộ máy có 03 nhiệm vụ cụ thể:

1. Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính Phủ (khi có Thông tư hướng dẫn);

2. Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc theo quy định tại Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền;

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đã hoàn thành 3/3 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có 02 nhiệm vụ cụ thể:

1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2016;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm, đã hoàn thành 2/2 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về Cải cách tài chính công có 02 nhiệm vụ cụ thể:

1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP;

2. Tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ có hiệu quả tại sở, đơn vị sự nghiệp, đã hoàn thành 2/2 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về hiện đại hóa nền hành chính có 03 nhiệm vụ cụ thể:

1. Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008;

2. Tiếp tục ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản đi, đến trong điều hành công việc;

3. Cung cấp các thủ tục hành chính ở mức độ 3 đối với các TTHC thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động Liên hiệp Hợp tác xã, đã hoàn thành 3/3 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch đề ra.

+ Về công tác chỉ đạo điều hành CCHC có 06 nhiệm vụ cụ thể:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016;

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2016;

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2016;

4. Cử công chức tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về cải cách hành chính, một cửa (nếu có);

5. Lấy ý kiến khách hàng (Doanh nghiệp, sở ngành) về thực hiện các TTHC tại sở;

6. Báo cáo kết quả chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2016, hoàn thành 4/6 nhiệm vụ, đạt 66,67% kế hoạch đề ra.

- Công tác kiểm tra CCHC: Theo Kế hoạch số 13/KH-SKHĐT ngày 25 tháng 3 năm 2016 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016, có 04 nội dung kiểm tra, gồm:

1. Kiểm tra việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (tập trung vào công tác đào tạo, bồi dưỡng);

2. Kiểm tra về cải cách thể chế (tập trung vào đăng ký, tổ chức xây dựng và trình ban hành văn bản QPPL đúng quy trình);

3. Kiểm tra về cải cách thủ tục hành chính (tập trung vào các quy trình tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh);

4. Kiểm tra về cải cách tài chính công (tập trung vào chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý của Trung tâm XTĐT và HTDN) ở 4 Phòng/8 Phòng thuộc sở, hoàn thành ¾ nội dung kiểm tra, đạt 75% kế hoạch đề ra. Qua kiểm tra ở 03 nội dung: Công tác đào tạo, bồi dưỡng; đăng ký, tổ chức xây dựng và trình ban hành văn bản QPPL đúng quy trình; các quy trình tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh, nhìn chung ở 03 nội dung này, các Phòng làm tốt các nhiệm vụ được giao, duy chỉ có một vài trường hợp hồ sơ của cá nhân đăng ký kinh doanh, thời gian trả kết quả còn trễ hẹn (do quy trình cấp mã số cho doanh nghiệp của Cục Thuế tỉnh, việc phối hợp chưa tốt dẫn đến trả kết quả tại Sở Kế hoạch và Đầu tư trễ hẹn so với quy định).

- Kế hoạch tuyên truyền CCHC: Theo Kế hoạch số 08/KH-SKHĐT ngày 25 tháng 02 năm 2016 về Tuyên truyền CCHC năm 2016, theo đó 07 hình thức tuyên truyền được thực hiện tại đơn vị, cụ thể:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, năm 2015;

2. Đưa tin, bài, ghi hình về Kết quả thực hiện cải cách hành chính lên trang thông tin điện tử của sở và các chuyên mục của tỉnh;

3. Thực hiện việc Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016;

4. Thực hiện công bố danh mục và nội dung TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

5. Công khai các thủ tục hành chính công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và hủy bỏ, chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của sở;

6. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và hủy bỏ, chuẩn hóa tại Sở và trang thông tin điện tử của sở;

7. Phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính và các văn bản có liên quan, đã hoàn thành 7/7 nội dung, đạt 100% kế hoạch đề ra. Các nội dung trên được đơn vị tuyên truyền thông qua hình thức gửi văn bản trực tiếp đến các Phòng, ban để sinh hoạt; phổ biến trong họp báo hàng tuần của đơn vị, gửi tin, bài cho các Sở ngành, Báo, Đài và trên trang website của Sở.

- Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong điều hành công tác CCHC, lãnh đạo đơn vị phân công 01 Phó Giám đốc phụ trách công tác CCHC và 01 công chức Văn phòng tham mưu thực hiện công tác CCHC, từ đó công tác CCHC tại đơn vị từng bước đi vào nề nếp, đạt một số kết quả khích lệ, góp phần trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

- Trong kế hoạch phát động phong trào thi đua trong toàn đơn vị, công tác CCHC luôn được xem là trọng tâm, từ đó gắn kết việc thực hiện nhiệm vụ CCHC trong bình xét thi đua khen thưởng vào đánh giá cuối năm.

- Nhằm nâng cao việc thực hiện CCHC tại đơn vị đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả, thu hút đầu tư và phục vụ doanh nghiệp, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cơ hội cho doanh nghiệp và nhà đầu tư khi thực hiện thủ tục tại Bộ phận một cửa, đơn vị đã chủ động xây dựng thí điểm mô hình chính phủ điện tử đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử gửi Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Trong năm 2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư có đăng ký xây dựng 05 văn bản QPPL: 03 Nghị quyết của HĐND tỉnh và 02 Quyết định UBND tỉnh thuộc ngành quản lý. Tính đến thời điểm báo cáo đạt 80% kế hoạch đề ra, gồm:

+ Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết: Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 06 đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2016; Nghị quyết Số 57/2016/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc xác định dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và dự thảo 01 Nghị quyết về tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2017 đang trong giai đoạn lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo trình HĐND tỉnh cuối năm;

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 18/7/2016 về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng;

+ 01 quyết định đang trong quá trình soạn thảo, ban hành trong quý IV/2016.

- Về rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ tổ chức 3 đợt rà soát, thống kê văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh đã ban hành thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư có 15 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND và UBND, trong đó có 09 Nghị quyết của HĐND và 06 Quyết định của UBND, gồm:

+ Văn bản hết hiệu lực toàn bộ: Tổng số 06 văn bản, trong đó có 03 Nghị quyết và 03 Quyết định;

+ Văn bản còn hiệu lực trong kỳ hệ thống hóa văn bản năm 2016: Tổng số 7 văn bản, trong đó có 05 Nghị quyết và 02 Quyết định;

+ Văn bản cần thay thế, bãi bỏ trong kỳ hệ thống hóa văn bản năm 2016: Tổng số 07 văn bản, trong đó có 03 Nghị quyết và 04 Quyết định.

- Kết quả triển khai các văn bản QPPL đã ban hành: Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch số 09/KH-SKHĐ về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016: Phổ biến thực hiện 16 văn bản QPPL trung ương (4 Luật, 01 Nghị định, 11 Thông tư mới

ban hành liên quan đến ngành); đồng thời triển khai phổ biến các Luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016 theo các Kế hoạch của UBND tỉnh. Tổ chức 02 lần phổ biến, giáo dục pháp luật cho trên 100 lượt công chức, viên chức của Sở và Ban Quản lý dự án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sóc Trăng.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tình hình ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành trong hoạt động kiểm soát TTHC:

+ Về kế hoạch kiểm soát TTHC: Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch số 06/KH-SKHĐT ngày 25/02/2016 về Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng, trong đó lựa chọn 05 thủ tục thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động liên hiệp hợp tác xã để rà soát trong năm 2016. Trong quá trình triển khai việc rà soát, đơn vị kiến nghị 01 TTHC sửa đổi Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Hợp tác năm 2012, 04 TTHC kiến nghị sửa đổi tại Quyết định số 1404/QĐ-BKHĐT về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Qua phương án, sáng kiến đơn giản hóa, Sở đã tiết kiệm chi phí được 8.816.970 đồng/năm và tỷ lệ cắt giảm chi phí theo phương án mới là 17,8%. Đồng thời, phương án, sáng kiến đã được UBND tỉnh chấp thuận thông qua tại Quyết định số 1954/QĐ-CTUBND ngày 22 tháng 8 năm 2016.

Bên cạnh, việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo sát sao các mặt công tác để hoàn thành nhiệm vụ chính trị, đạt một số kết quả:

* Tập trung chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các TTHC, xác định chi phí tuân thủ TTHC trong phạm vi quản lý, trên cơ sở đó cắt giảm hoặc đề xuất cắt giảm tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ TTHC. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đề xuất sáng kiến cải cách TTHC; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết TTHC nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp;

* Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch TTHC và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC tại đơn vị, không để tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết TTHC hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân.

* Thành lập Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

* Cải tiến phần mềm và các trang thiết bị phục vụ cho công tác Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

- Việc niêm yết và đăng tải công khai các TTHC theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của ngành và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Về tình hình cập nhật, công bố TTHC theo quy định của Chính phủ:

+ 110 TTHC đã niêm yết công khai tại Bảng niêm yết của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả/110 tổng số TTCHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

+ 110 TTHC đã đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của ngành/110 tổng số TTCHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trong năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư không có tiếp nhận hay xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị nào về giải quyết các thủ tục hành chính tại đơn vị.

- Trong năm có 4.197 hồ sơ của tổ chức, công dân yêu cầu giải quyết TTHC tại đơn vị, trong đó: Số hồ sơ đã tiếp nhận: 4.197 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn: 4.173 hồ sơ, số hồ sơ chưa đến hạn: 04; số hồ sơ trễ hạn: 20 hồ sơ (do công tác phối hợp cấp mã số doanh nghiệp của cơ quan Đăng ký thuế, do cúp điện, do lỗi mạng, một số quy định giữa các ngành chưa thống nhất, cụ thể như Luật doanh nghiệp quy định khi chấm dứt địa điểm kinh doanh, chuyển loại hình doanh nghiệp, chuyển địa bàn hoạt động của doanh nghiệp không quy định thành phần hồ sơ hoàn tất nghĩa vụ thuế, tuy nhiên hồ sơ yêu cầu của cơ quan Thuế phải có, từ đó gây khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Việc rà soát chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp cơ cấu tổ chức theo quy định: Thực hiện Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ, đơn vị đã xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng (Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 18/7/2016), theo đó cơ cấu tổ chức của sở gồm: Văn phòng, Thanh tra, 06 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ (Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Pháp chế; Phòng Đăng ký kinh doanh; Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư; Phòng Kinh tế; Phòng Khoa giáo, Văn xã; Phòng Đầu tư) và 01 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm XTĐT và HTDN).

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới, đơn vị cũng đã chủ động ban hành Quyết định số 51/QĐ-SKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2016 về ban hành Quy chế làm việc của ngành phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới.

- Tình hình thực hiện biên chế của Sở: Tính đến thời điểm hiện nay tổng số biên chế hành chính tại Sở là 33 biên chế (so với 39 biên chế được giao), 04 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, 01 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; 5 biên chế viên chức thực hiện và 03 hợp đồng lao động chuyên môn (8 biên chế được giao của Trung tâm XTĐT và HTDN).

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý theo quy định:

+ Đơn vị đã tham mưu tốt và kịp thời cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, tập trung đi sâu,

nghiên cứu các cơ chế, chính sách để tạo ra bước đổi mới, đột phá trong công tác dự báo, quản lý quy hoạch, xúc tiến đầu tư, quản lý vốn đầu tư, huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách và công tác hỗ trợ các doanh nghiệp thông qua Báo cáo kết quả hoạt động trong năm.

+ Trong công tác kiểm tra, giám sát định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho các các phòng, ban thông qua việc đánh giá ISO chưa phát hiện sai sót tại các bộ phận này.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tình hình thực hiện và triển khai Đề án vị trí việc làm: Về cơ bản đội ngũ CCVC tại đơn vị hiện nay đều có kinh nghiệm thực tiễn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ và năng lực chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở biên chế được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2015 gửi về Sở Nội vụ theo yêu cầu. Bên cạnh, Sở cũng đang tiến hành rà soát lại vị trí việc làm theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

- Tình hình tuyển dụng, phân công, bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: Đơn vị luôn thực hiện đúng theo quy định.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CCVC trong năm: Ngay từ đầu năm, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC, có 20 CCVC được đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch. Kết quả trong năm có 20/20 CCVC được đào tạo, bồi dưỡng, đạt 100% kế hoạch đề ra. Ngoài ra, trong năm khoảng 50 lượt CCVC đơn vị cử đi bồi dưỡng các lớp do các Bộ ngành, địa phương tổ chức.

- Công tác đánh giá CCVC: Có 48/48 CCVC và hợp đồng lao động được đánh giá trong năm 2016. Kết quả xếp loại sẽ có báo cáo riêng (theo hướng dẫn thời gian báo cáo về Sở Nội vụ vào tháng 01/2017).

- Về thực hiện chế độ, chính sách (khen thưởng, nâng lương, ...): Trong năm 2016, có 05 CCVC được nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc, 11 CCVC được nâng lương theo quy định, giải quyết 35 lượt CCVC nghỉ phép năm.

- Chuyển đổi định kỳ vị trí công tác đối với CCVC: Tính đến thời điểm hiện tại đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cho công chức trong lĩnh vực, ngành nghề thuộc danh mục quy định phải chuyển đổi và sẽ thực hiện chuyển đổi trong tháng 12 năm 2016 theo cơ cấu tổ chức bộ máy mới (do đơn vị đang xin ý kiến của Ban Tổ chức tỉnh ủy bổ nhiệm công chức lãnh đạo, nên hiện nay các phòng chưa thực hiện theo chức năng nhiệm vụ mới, tạm thời đơn vị chưa ban hành các quyết định điều động, chuyển đổi vị trí).

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 tại ngành:

+ Việc rà soát, quy định mới Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng thu nhập cho CCVC: Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới cơ chế tự chủ,

tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công, ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động ban hành Quyết định số 02/QĐ-SKHĐT ngày 07 tháng 01 năm 2016 về Ban hành Quy chế về chi tiêu, quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan; Chương trình số 01/CTr-SKHĐT ngày 04 tháng 4 năm 2016 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2016; Công văn số 433/SKHĐT-VP ngày 27 tháng 4 năm 2016 về thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên năm 2016. Trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng theo quy định hiện hành, đơn vị đã chấp hành đúng chính sách chế độ và các quy định về tài chính, chủ động trong việc thực hiện chế độ tự chủ về biên chế và kinh phí hành chính, việc sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng quy định, hàng quý đều công khai tài chính đến CCVC và báo cáo tài chính đúng thời gian quy định. Kinh phí tiết kiệm được sử dụng vào mục đích tăng thu nhập cho công chức trong đơn vị, thông qua đánh giá phân loại cuối năm với 3 mức A, B, C (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: 1,8; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao: 1,6; hoàn thành nhiệm vụ được giao: 1,4), từ đó ý thức trách nhiệm của công chức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tinh thần tổ chức kỷ luật được nâng lên. Việc chia thu nhập tăng thêm cho công chức được thực hiện vào cuối năm và tạm chia thu nhập thực hiện hàng quý nhân các ngày Lễ 30/4, 2/9.

+ Kết quả ứng dụng các phần mềm quản lý, điều hành ngân sách: Hiện tại đơn vị đã ứng dụng phần mềm quản lý tài sản và thường xuyên cập nhật, quản lý, theo dõi tài sản công theo đúng quy định, tất cả tài sản khi đã hoàn tất thủ tục đều được cập nhật kịp thời tránh làm thất thoát hoặc sử dụng tài sản công không đúng mục đích và không hiệu quả, triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngân sách nhà nước.

- Theo quy định chức năng, nhiệm vụ được giao của Sở Kế hoạch và Đầu tư, có 1/1 đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở (Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp) thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1 Tình hình ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị

- Đơn vị không có ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin riêng mà lồng ghép vào kế hoạch cải cách hành chính, trong đó các công việc tập trung vào tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, điều hành công việc và kế hoạch nâng mức cung cấp dịch vụ các TTHC ở mức độ 2 lên mức độ 3 đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan đơn vị luôn được quan tâm, mỗi CC,VC đều được trang bị máy vi tính. Có phần mềm quản lý văn lý văn bản, kết nối mạng nội bộ (LAN) cũng như mạng Internet để trao đổi thông tin nhanh giữa các Phòng, ban trong đơn vị.

- Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thư điện tử thuộc hệ thống thư điện tử của UBND tỉnh để trao đổi công việc luôn được triển khai kịp thời đến CCVC. Qua triển khai hầu hết CCVC đều thực hiện nghiêm túc, tuy nhiên việc trao đổi thông tin qua hộp thư này chưa đáp ứng được nhu cầu đặt ra

và do thói quen sử dụng địa chỉ gmail, từ đó tỷ lệ sử dụng hạn chế, khoảng 30% CCVC sử dụng hộp thư này.

- Về công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến được đơn vị thực hiện ở các mức độ cung cấp sau:

Mức độ 2 được thực hiện đối với các TTHC:

+ 06/06 TTHC về lĩnh vực kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đạt 100%;

+ 25/25 TTHC về Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam, đạt 100%.

Mức độ 3 được thực hiện đối với các TTHC:

+ 19/19 TTHC về lĩnh vực thành lập và hoạt động Liên hiệp hợp tác xã, đạt 100%;

Mức độ 4 được thực hiện đối với các TTHC:

+ 54/54 TTHC về lĩnh vực thành lập và phát triển doanh nghiệp, đạt 100%.

6.2 Áp dụng ISO trong hoạt động

- Tình hình công bố, công khai lại hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008:

Thực hiện công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng của cơ quan tại Quyết định số 40/QĐ-SKHĐT ngày 29/9/2015 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng. Bản công bố HTQLCL của cơ quan được đăng tải trên Website của Sở, niêm yết công khai tại Sở để tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác dễ dàng tiếp cận và hiểu được các quy trình trong công việc.

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng, các hồ sơ ứng với từng vụ việc để giải quyết tốt các nhu cầu về TTHC của tổ chức, cá nhân, tạo điều kiện nâng cao trách nhiệm và kỹ năng xử lý công việc của công chức, viên chức. Rà soát hệ thống thủ tục hành chính đã công bố, đảm bảo mọi thủ tục hành chính được xây dựng thành các quy trình để thực hiện.

- Thực hiện duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng, đánh giá nội bộ định kỳ và tổ chức xem xét của Lãnh đạo:

Để đảm bảo công tác duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của cơ quan, lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch đánh giá nội bộ năm 2016. Qua đánh giá chất lượng nội bộ các Phòng chuyên môn đã duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo đúng quy trình, quy định, các hoạt động thực hiện TTHC đảm bảo phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

Các TTHC của Sở luôn được xem xét, cập nhật kịp thời các quy định mới có liên quan, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi quản lý của Sở kế hoạch và Đầu tư.

Đảm bảo chất lượng các quy trình luôn đạt yêu cầu, phù hợp hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

- Mục tiêu, chính sách chất lượng: Năm 2015 Sở đã ban hành lại Chính sách chất lượng, hàng năm đơn vị xây dựng Mục tiêu chất lượng năm 2016 để thực hiện và đảm bảo theo quy định.

- Việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký ISO khi có sự thay đổi về nhân sự: Để kiện toàn Ban Chỉ đạo ISO do có sự thay đổi về nhân sự, Sở đã Ban hành Quyết định số 08/QĐ-SKHĐT ngày 22/02/2016 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thành lập Ban Chỉ đạo áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng

7. Thực hiện cơ chế “một cửa”, cơ chế “một cửa liên thông”

- Để đáp ứng yêu cầu công việc tại bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông” đơn vị đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-SKHĐT ngày 09/3/2015 về việc phân công Bộ phận trực một cửa, một cửa liên thông trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời, để hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoạt động đúng quy định, đơn vị đã ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận này.

- Về ban hành quy chế phối hợp trong cơ chế một cửa liên thông, đơn vị không có ban hành, thực hiện theo Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

- Trong năm 2016, Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả đã tiếp nhận và trả kết quả:

+ 41 TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, đạt 37,27%/110 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: 3.106 hồ sơ

+ 05 TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông, đạt 4,55%/110 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: 1.091 hồ sơ

- Bên cạnh, các trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện đúng quy định, cụ thể: Diện tích phòng làm việc trên 42 m², 02 máy vi tính để tiếp nhận, 01 máy photo copy, 01 camera, 01 máy vi tính dùng để thông báo các nội dung cần biết và thực hiện cho tổ chức, công dân, 01 máy vi tính đăng tải, công bố các TTHC thuộc lĩnh vực giải quyết của đơn vị, cũng như các văn bản có liên quan cần tra cứu cho tổ chức, công dân, 01 hàng ghế được bố trí trước phòng tiếp nhận để người dân ngồi chờ liên hệ công việc.

- Và để đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với kết quả dịch vụ hành chính công, đơn vị tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến khách hàng về lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, gửi văn bản lấy ý kiến sở ngành đối lĩnh vực thẩm định dự án đầu tư trong nước, lĩnh vực lựa chọn nhà thầu. Qua kết quả khảo sát, đơn vị đều nhận được kết quả tốt, đạt 100% số phiếu phát hành.

- Thực hiện Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 03/3/2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-SKHĐT về phân công Bộ

phận trực một cửa, một cửa liên thông trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng, trên cơ sở đó đơn vị luôn thực hiện tốt chế độ, chính sách cho các công chức tại bộ phận này theo đúng quy định hiện hành, có 02 công chức được phân công trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, gồm 01 công chức thuộc Phòng Đăng ký kinh doanh, 01 công chức thuộc Văn phòng, 02 công chức này đều là công chức biên chế và đều tốt nghiệp đại học, nắm vững chuyên môn để hướng dẫn về TTHC cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ công tác, với số tiền phụ cấp 300.000 đồng/người/tháng.

- Các hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả đối với các TTHC thuộc lĩnh vực giải quyết của sở chỉ áp dụng các biểu mẫu theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của tỉnh đối với lĩnh vực thẩm định dự án đầu tư trong nước, lĩnh vực lựa chọn nhà thầu. Riêng lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đơn vị áp dụng theo các biểu mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp, do đặc thù lĩnh vực này được xây dựng quy trình tiếp nhận qua mạng điện tử, áp dụng chung cho toàn quốc.

- Tạo điều kiện thuận lợi, tối ưu cho các tổ chức, công dân cũng như sự năng động trong điều hành giải quyết công việc, đơn vị ký hợp đồng với Bưu điện trong việc cung cấp dịch vụ chuyển phát hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân.

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

- Ngoài các nhiệm vụ chung, đơn vị còn tham mưu cho UBND tỉnh thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành đối với ngành nghề kinh doanh trò chơi điện tử, 01 Đoàn kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhằm để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; tăng cường việc tuân thủ pháp luật và giảm thiểu, ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó phản ánh kịp thời, chính xác các thông tin về doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Qua đó, phát hiện và uốn nắn kịp thời những doanh nghiệp chấp hành chưa đúng, chưa đầy đủ quy định của pháp luật, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, góp phần làm cho môi trường kinh doanh lành mạnh.

- Song song, đơn vị phối hợp với Ban quản lý Dự án Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện một số hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, cụ thể:

- + Đối thoại doanh nghiệp;
- + Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website;
- + Hỗ trợ nâng cấp chuỗi giá trị hành tím thông qua hỗ trợ HTX hành tím Vĩnh Châu;
- + Hỗ trợ nâng cấp chuỗi giá trị gạo ST thông qua hỗ trợ DNTN Hồ Quang Trí;
- + Hỗ trợ DN đi xúc tiến thương mại;

- + Tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho DN thực hiện sáng kiến thông qua Chương trình tài trợ DNNVV sáng tạo;
- + Hỗ trợ kinh phí cho DN tham gia các lớp đào tạo nâng cao năng lực quản trị;
- + Ươm tạo doanh nghiệp thông qua Vườn ươm doanh nghiệp nhằm giúp các DN giải quyết các khó khăn trong quá trình khởi sự.

- Trong công tác điều hành công việc, đơn vị chú trọng thực hiện đúng các quy định về tiếp nhận và giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân như bố trí phòng tiếp công dân, lên lịch tiếp công dân, thùng thư góp ý đặt trước trụ sở cơ quan, thông báo địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng, quy trình xử lý đúng quy định. Qua đó, trong năm đơn vị không có tiếp nhận hay xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị nào về giải quyết các thủ tục hành chính tại đơn vị.

- Tổ chức họp giao ban trong nội bộ cơ quan 2 tuần/lần, tổ chức họp giao ban ngành kế hoạch và đầu tư 1 quý/lần, họp giao ban các nguồn vốn ODA, NGO 1 quý/lần, họp giao ban về lĩnh vực đánh ký doanh nghiệp, để nắm tình hình nhằm giải quyết công việc, tháo gỡ khó khăn, công tác phối hợp ngày càng tốt hơn.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Thuận lợi

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính tại Sở Kế hoạch và Đầu tư luôn được đẩy mạnh, bám sát nội dung và kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 do UBND tỉnh đề ra. Đơn vị đã chủ động triển khai công tác cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế; công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí được giao.

Bên cạnh đó công tác lãnh, chỉ đạo của cấp ủy và lãnh đạo Sở, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể CCVC nên công tác cải cách hành chính tại đơn vị ngày càng được nâng cao và phát huy hiệu quả, chất lượng giải quyết hồ sơ thực hiện nhanh và đúng hẹn, hạn chế hồ sơ trễ hẹn và tồn đọng; cơ chế “một cửa liên thông” tạo sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm giải quyết công việc cho người dân nhanh chóng, giảm số lần đi lại; việc nộp hồ sơ và nhận kết quả được thực hiện tại một đầu mối đã tác động đến tinh thần trách nhiệm, ý thức của CCVC trong quá trình thực thi công vụ.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy, bồi dưỡng đào tạo được thực hiện theo đúng quy trình thủ tục thể hiện tinh dân chủ và công khai tạo được sự đồng tình ủng hộ của toàn thể CCVC.

Thực hiện đúng Quy chế chi tiêu, quản lý và sử dụng tài sản. Tài chính công được công khai, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã đi vào nề nếp hoạt động có hiệu quả, làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu và bộ phận tham mưu giúp việc của từng phòng, ban thuộc sở.

Thế chế hành chính ngày càng được đổi mới, các văn bản xây dựng đúng pháp luật, hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

Thủ tục hành chính công khai minh bạch, kỷ luật kỷ cương hành chính được nâng cao. Tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi, thu hút được nhiều nguồn vốn về địa phương. Việc sắp xếp lại các phòng, ban chuyên môn cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ luôn được quan tâm, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm trong CCVC, tránh tình trạng trùng lặp hay bỏ sót nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Với những kết quả đã đạt được như trên, tuy nhiên trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện, công tác cải cách hành chính ở đơn vị vẫn còn những thiếu sót, tồn tại:

- Công tác phổ biến, tuyên truyền về cải cách hành chính đến CCVC đôi khi còn chậm.

- Ngoài ra, trong công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đôi lúc vẫn xảy ra các vướng mắc, khó khăn, do các văn bản hướng dẫn của Bộ ngành vẫn còn chồng chéo.

- Các TTHC hầu hết được giải quyết đúng hạn, không có tình trạng hồ sơ quá hạn, yêu cầu bổ sung nhiều lần hoặc từ chối giải quyết mà không đúng quy định của pháp luật; các thông tin liên quan đều được cập nhật đầy đủ, không để tình trạng cá nhân, tổ chức thiếu thông tin khi tiếp cận dịch vụ công hoặc không được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, phải đi lại nhiều lần để giải quyết một vụ việc và các tồn tại, vướng mắc khác, tuy nhiên

Sự phối hợp giữa các bộ, ngành trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chưa chặt chẽ, dẫn đến còn có sự thiếu thống nhất trong các văn bản pháp luật, gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện, ví dụ: Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 07/8/2015 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp vừa qua quy định việc tiếp nhận hồ sơ, thủ tục đăng ký kinh doanh không thống nhất với Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cũng một phần khó khăn cho đơn vị. Trong công tác cấp mã số doanh nghiệp giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh và cơ quan Đăng ký thuế đôi lúc vẫn còn chậm so với thời gian quy định, một số quy định trong Luật doanh nghiệp như chấm dứt địa điểm kinh doanh, chuyển loại hình doanh nghiệp, chuyển địa bàn hoạt động của doanh nghiệp không có thành phần hồ sơ hoàn tất nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp, tuy nhiên việc phối hợp với cơ quan Thuế, cơ quan Thuế yêu cầu phải có, từ đó gây khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị.

Mặt khác, công tác phối hợp trong thực hiện Luật đầu tư của một số sở ngành chưa cao nên công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư tại tỉnh nhà cũng còn hạn chế.

- Về công tác cải cách thể chế, do thiếu công chức có chuyên môn về luật nên việc tham mưu một số văn bản quy phạm pháp luật đôi lúc còn gặp khó.

3. Nguyên nhân của những thuận lợi, khó khăn

Các chính sách có liên quan đến thủ tục hành chính thay đổi liên tục làm ảnh hưởng đến công tác tham mưu.

IV PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh và các Ban ngành của tỉnh.

2. Tiếp tục hoàn chỉnh các nội dung đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2016 để hoàn thành nhiệm vụ đúng quy định.

3. Tiếp tục thực hiện Công bố danh mục và nội dung TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư (khi có công bố của Bộ).

4. Tuyên truyền phổ biến các văn bản hướng dẫn, kế hoạch về công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

5. Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh đề bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những văn bản hết hiệu lực

6. Rà soát, chuẩn hóa, niêm yết công khai các bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của đơn vị (nếu có).

7. Tiếp tục củng cố, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

8. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với công chức phụ trách công tác cải cách hành chính; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ công chức, viên chức.

9. Thực hiện quản lý biên chế và tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7, Khóa XI và Đề án tinh giản biên chế; thực hiện việc tuyển dụng, thi tuyển, nâng ngạch và quản lý CCVC theo đúng quy định.

10. Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

11. Thường xuyên duy trì, cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại đơn vị.

12. Và một số nhiệm vụ công tác khác.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị Cục Thuế nghiên cứu, sớm đưa việc cấp mã số thuế tự động vào việc trả kết quả cấp mã số doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường phối hợp trong giải quyết các TTHC cho doanh nghiệp đúng thời gian quy định, trường hợp có những thay đổi nên có văn bản thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh, để cơ quan đăng ký kinh doanh chủ động thông báo cho doanh nghiệp.

- Các Bộ ngành có liên quan nên thống nhất và đưa việc hoàn tất nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp vào thành phần hồ sơ đối với các TTHC về chấm dứt địa điểm kinh doanh, chuyển loại hình doanh nghiệp, chuyển địa bàn hoạt động của doanh nghiệp.

- Sở Tài chính bố trí kinh phí và có văn bản hướng dẫn cho các Sở, ngành trong việc sử dụng kinh phí triển khai các hoạt động CCHC.

- Việc chấm điểm chỉ số CCHC cho các sở ngành nên xem xét đến yếu tố chỉ đạo điều hành của Sở, ngành đó trong năm trên tất cả các lĩnh vực góp phần cho kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, ... của tỉnh nhà.

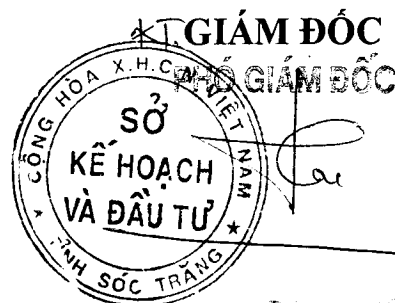
Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;

- Lưu: VT-VP.

[Signature]



[Signature]